TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/2020/QĐST-HNGĐ	*Đoan Hùng, ngày 25 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 01năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị T, sinh năm 1981

Cư trú tại: Khu 05, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986

Cư trú tại: Khu 05, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng CS

Địa chỉ: Tòa nhà C, phường P, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đình Thảo – Chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CS huyện Đoan Hùng

Địa chỉ: Khu T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị T1, sinh ngày 03/7/2012. Anh Nguyễn Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị T. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm non con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không đề nghị giải quyết.

- Về trả nợ chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn C, mỗi người trả cho Phòng giao dịch Ngân hàng CS huyện Đoan Hùng 10.000.000đ (Mười triệu

đồng) tiền nợ gốc và toàn bộ tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền chị T phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003427, ngày 31/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Hoàn lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Lê Vũ Thường